

Mẫu số 02 – Khai bổ sung về hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu

KHAI BỔ SUNG VỀ HÀNG HÓA XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU

A- PHẦN DÀNH CHO NGƯỜI KHAI BỔ SUNG

1. Tên người khai bổ sung:

2. Mã số thuế:

3. Khai bổ sung cho Tờ khai hải quan số..., ngày...:

Thuộc Phụ lục số... kèm theo Tờ khai hải quan

Số thứ tự mặt hàng khai bổ sung trên tờ khai hải quan/Phụ lục Tờ khai:

Thuộc hợp đồng mua bán số:

4. Nội dung đã khai :

4.1. Tên hàng, quy cách, phẩm chất:

4.2. Mã số hàng hóa:

4.3. Xuất xứ:

4.4. Lượng hàng:

4.5. Đơn vị tính:

4.6. Đơn giá nguyên tệ:

4.7. Trị giá nguyên tệ:

4.8. Trị giá tính thuế:

4.9. Tỷ giá tính thuế:

4.10. Thuế suất (%):

- Thuế xuất khẩu:

- Thuế nhập khẩu:

- Thuế tiêu thụ đặc biệt:

- Thuế giá trị gia tăng:

4.11. Tiền thuế:

- Thuế xuất khẩu:

- Thuế nhập khẩu:

- Thuế tiêu thụ đặc biệt:

- Thuế giá trị gia tăng:

4.12. Thu khác :

4.13. Tổng số tiền thuế và thu khác:

- ...

5. Nội dung khai bổ sung:

5.1. Tên hàng, quy cách, phẩm chất:

5.2. Mã số hàng hóa:

5.3. Xuất xứ:

5.4. Lượng hàng:

5.5. Đơn vị tính:

5.6. Đơn giá nguyên tệ:

5.7. Trị giá nguyên tệ:

5.8. Trị giá tính thuế:

5.9. Tỷ giá tính thuế:

5.10. Thuế suất (%):

- Thuế xuất khẩu:

- Thuế nhập khẩu:

- Thuế tiêu thụ đặc biệt:

- Thuế giá trị gia tăng:

5.11. Số tiền thuế phải nộp:

- Thuế xuất khẩu:

- Thuế nhập khẩu:
- Thuế tiêu thụ đặc biệt:
- Thuế giá trị gia tăng:
- 5.12. Số tiền thuế chênh lệch: [12.5 = (11.5)- (11.4)]
 - Thuế xuất khẩu:
 - Thuế nhập khẩu:
 - Thuế tiêu thụ đặc biệt:
 - Thuế giá trị gia tăng:
- 5.13. Số tiền thu khác phải nộp:
- 5.14. Số tiền thu khác chênh lệch: [14.5 = (13.5)- (12.4)]
- 5.15. Tổng số tiền thuế và thu khác phải nộp:
- 5.16. Tổng số tiền thuế và thu khác chênh lệch: [16.5 = (15.5)- (13.4)]
- ...

6. Lý do khai bổ sung:

..., ngày...tháng...năm...

Người khai bổ sung
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

B- PHẦN DÀNH CHO KIỂM TRA VÀ XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN HẢI QUAN

1- Thời gian tiếp nhận hồ sơ khai bổ sung:

Cán bộ tiếp nhận :

2- Kết quả kiểm tra nội dung khai bổ sung:

..., ngày...tháng...năm...

Số:...

(Ghi rõ nội dung khai bổ sung đúng hay không đúng và cơ sở pháp lý/lý do. Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

3. Trường hợp khai không đúng thời hạn 60 ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan thì ghi chú về việc này và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo qui định.

Chú ý :

- Mục Nội dung đã khai và Nội dung khai bổ sung chỉ ghi những nội dung liên quan đến khai bổ sung.
- Nếu số tiền thuế chênh lệch tăng thì ghi dấu cộng (+) trước dãy số chênh lệch, nếu số tiền thuế chênh lệch giảm thì ghi dấu trừ (-) trước dãy số chênh lệch.
- Mẫu này sử dụng cho 01 tờ khai
- Trường hợp có nhiều mặt hàng cần khai bổ sung trong cùng một tờ khai thì lập phụ lục tương tự cho từng mặt hàng.
- Mẫu này cũng được sử dụng cho trường hợp khai không đúng thời hạn 60 ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan qui định tại khoản 5 Điều 12 Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính